

Số: 77 /QĐ-XPVPHC

Hà Nội, ngày 08 tháng 12 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
Xử phạt vi phạm hành chính

Căn cứ Điều 57, Điều 68 Luật xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Nghị định số 97/2017/NĐ-CP ngày 18/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Nghị định số 155/2016/NĐ-CP ngày 18/11/2016 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường;

Căn cứ Biên bản vi phạm hành chính số 02/BB-VPHC lập ngày 19/11/2020;

Biên bản Phiên giải trình trực tiếp số 03/BB-GTTT ngày 01/12/2020;

Căn cứ Quyết định về việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính số 26/QĐ-GQXP ngày 30/11/2020 của Tổng Cục trưởng Tổng cục Môi trường;

Tôi: Hoàng Văn Thúc;

Chức vụ: Phó Tổng Cục trưởng, Tổng cục Môi trường,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Xử phạt vi phạm hành chính đối với tổ chức có tên sau đây:

1. Công ty Cổ phần Phát triển hạ tầng Khu công nghiệp Bắc Giang (sau đây viết tắt là Công ty).

Địa chỉ trụ sở chính: Lô HC, Khu công nghiệp Song Khê - Nội Hoàng (phía Bắc), xã Song Khê, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang.

Mã số doanh nghiệp: 2400401987.

Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty Cổ phần: 2400401987

Ngày cấp: 18/10/2018; Nơi cấp: Phòng đăng ký kinh doanh, Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bắc Giang.

Người đại diện theo pháp luật: Ngô Ngọc Cương;

Giới tính: Nam.

Chức danh: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

2. Đã thực hiện hành vi vi phạm hành chính: xả nước thải có chứa thông số nguy hại vào môi trường vượt quy chuẩn kỹ thuật từ 02 lần đến dưới 03 lần (mẫu nước thải sau Trạm xử lý nước thải tập trung Khu công nghiệp Song Khê - Nội



Hoàng trước khi thải ra Kênh T5 lấy ngày 09/10/2020 so sánh với QCVN 40:2011/BTNMT, cột A với $K_q = 0,9$, $K_f = 1,0$ có thông số Niken vượt 2,33 lần) trong trường hợp lượng nước thải từ 800 m³/ngày (24 giờ) đến dưới 1.000 m³/ngày (24 giờ);

Phạt tăng thêm 10% đối với thông số môi trường vượt quy chuẩn kỹ thuật về chất thải từ 1,1 lần đến dưới 1,5 lần (thông số tổng Nitơ vượt 1,15 lần so với QCVN 40:2011/BTNMT, cột A với $K_q = 0,9$, $K_f = 1,0$).

3. Quy định tại: Điểm m khoản 4 Điều 14 và Khoản 11 Điều 14 của Nghị định số 155/2016/NĐ-CP ngày 18 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường (Nghị định số 155/2016/NĐ-CP).

4. Các tình tiết tăng nặng: Không.

5. Các tình tiết giảm nhẹ: Không.

6. Bị áp dụng hình thức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả như sau:

a) Hình thức xử phạt chính: Phạt tiền: 462.000.000 đồng (Bốn trăm sáu mươi hai triệu đồng).

b) Hình thức xử phạt bổ sung: Đình chỉ hoạt động gây ô nhiễm môi trường của Công ty trong thời hạn 03 tháng kể từ ngày nhận được Quyết định này, quy định tại điểm a khoản 12 Điều 14 Nghị định số 155/2016/NĐ-CP.

c) Các biện pháp khắc phục hậu quả:

- Không áp dụng biện pháp buộc khắc phục tình trạng ô nhiễm môi trường quy định tại điểm a khoản 13 Điều 14 Nghị định số 155/2016/NĐ-CP do không xác định được tình trạng ô nhiễm môi trường của hành vi vi phạm hành chính gây ra.

- Không áp dụng biện pháp buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện vi phạm hành chính quy định tại điểm b khoản 13 Điều 14 Nghị định số 155/2016/NĐ-CP do không xác định được số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện vi phạm hành chính.

- Buộc chi trả kinh phí trưng cầu giám định, kiểm định, đo đạc và phân tích 01 (một) mẫu nước thải vượt quy chuẩn kỹ thuật môi trường theo định mức, đơn giá hiện hành là 11.201.926 đồng làm tròn thành 11.202.000 đồng (Mười một triệu hai trăm linh hai nghìn đồng) và buộc thực hiện báo cáo kết quả đã khắc phục xong hậu quả vi phạm trong thời gian 03 (ba) tháng kể từ ngày nhận được Quyết định này.

Mọi chi phí tổ chức thi hành biện pháp khắc phục hậu quả do Công ty chi trả.

Tổng số tiền Công ty phải nộp là 473.202.000 đồng (Bốn trăm bảy mươi ba triệu hai trăm linh hai nghìn đồng).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Quyết định này được:

1. Giao cho ông Ngô Ngọc Cương là đại diện cho Công ty Cổ phần Phát triển hạ tầng Khu công nghiệp Bắc Giang để chấp hành.



Công ty phải nghiêm chỉnh chấp hành Quyết định xử phạt này. Nếu quá thời hạn mà Công ty không tự nguyện chấp hành thì sẽ bị cưỡng chế thi hành theo quy định của pháp luật.

Công ty phải nộp tiền phạt và kinh phí trưng cầu giám định, kiểm định, đo đạc và phân tích 01 (một) mẫu nước thải vượt quy chuẩn kỹ thuật môi trường vào Kho bạc Nhà nước tỉnh Bắc Giang, tài khoản số: 7111 (Thu ngân sách nhà nước); mã số chương: 026 (Bộ Tài nguyên và Môi trường); mã số ngành kinh tế: 250 (Hoạt động bảo vệ môi trường); mã số nội dung kinh tế: 4261 (Vi phạm hành chính về bảo vệ môi trường) trong thời hạn 10 (mười) ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định xử phạt.

Sau khi chấp hành nộp tiền phạt, Công ty phải gửi chứng từ về Tổng cục Môi trường, địa chỉ: Số 10 Tôn Thất Thuyết, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

Công ty có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện hành chính đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho Kho bạc Nhà nước tỉnh Bắc Giang để thu tiền phạt.

3. Gửi cho Cục Bảo vệ môi trường miền Bắc thuộc Tổng cục Môi trường để tổ chức thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Tổng Cục trưởng Nguyễn Văn Tài (để báo cáo);
- UBND tỉnh Bắc Giang;
- Sở TN&MT tỉnh Bắc Giang;
- Lưu: VT, MTMB, QL (08).

ll

NGƯỜI RA QUYẾT ĐỊNH



Hoàng Văn Thức
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG
TỔNG CỤC MÔI TRƯỜNG

